

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 8 - Trình tự các bước của sự cứu chuộc trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Phần 2: Đức Chúa Trời đoán xét xứ Ê-díp-tô để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi ách tội mọi.

Chúng ta đang đối diện với các mạng lệnh cùng các điều răn đã chép trong cuốn sách Luật pháp mà Giê-hô-va đã ban cho loài người, để hết thảy loài người được sanh ra trên đất này, kể từ khi cuốn sách Luật pháp này được ban cho loài người, qua Môi-se, là tôi tớ của Đức Giê-hô-Va, cho tới khi tận tận thế, nghĩa là khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-Va được hoàn tất, mà cuốn sách Luật pháp này là giá cứu chuộc sự sống cho những linh hồn nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình.

Loài người sẽ không thể nhờ một cửa tế lễ nào, hay bất luận một điều gì khác hơn là sự vâng giữ và tuân theo những điều kiện cũng những tiêu chuẩn và những yêu cầu mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong cuốn sách Luật pháp của Ngài, để nhờ đó mà linh hồn người ta được cứu chuộc sự sống mình, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng khiến cho chết và cho sống lại, làm cho bị thương và chữa lành cho, chẳng có ai giải cứu khỏi tay của Ngài được.

Phục truyền luật lệ ký 32:39-47: **Bây giờ, hãy xem Ta là Đức Chúa Trời, Ngoài Ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác. Ta khiến cho chết và cho sống lại, làm cho bị thương và chữa cho lành, chẳng có ai giải cứu khỏi tay Ta được. Vì Ta giơ tay chỉ trời mà thề rằng: Ta quả thật hằng sống đời đời, khi Ta mài lưỡi sáng của gươm Ta, và tay Ta cầm sự đoán xét, thì Ta sẽ báo thù kẻ cừ địch Ta, cùng đối trả những kẻ nào ghét Ta. Ta sẽ làm cho các mũi tên Ta say huyết; Lưỡi gươm Ta ăn thịt, tức là huyết của kẻ bị giết và của phu tù, thịt của đầu các tướng thù nghịch. Hỡi các nước! hãy vui mừng với dân Ngài, vì Đức Chúa Trời sẽ báo thù huyết của tôi tớ Ngài, trả thù kẻ cừ địch Ngài, và tha tội cho xứ và cho dân của Ngài. Vậy, Môi-se cùng Giô-suê, con trai của Nun, đến đọc hết các lời bài ca này cho dân sự nghe. Khi Môi-se đã đọc xong các lời này tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, thì người nói cùng chúng rằng: Hãy để lòng chăm chỉ về hết thảy lời ta đã nài khuyên các người ngày nay, mà truyền cho con cháu mình, để chúng nó cẩn thận làm theo các Lời của luật pháp này. Vì chẳng phải một lời nói vô giá cho các người đâu, nhưng nó là sự sống của các người; nhờ Lời nói này, các người sẽ ở lâu ngày trên đất mà các người sẽ đi nhận lấy, khi qua sông Giô-đanh.**

Ê-sai 44:6-8: **Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác. Ai là kẻ kêu gọi như Ta, rao bảo và phán truyền điều đó từ khi Ta đã lập dân tộc xưa này? Thì hãy rao truyền sự mai sau và điều chi sẽ xảy đến! Chớ kinh hãi và cũng đừng bối rối. Từ thuở đó Ta há chẳng từng rao ra cho các người biết sao? Các người làm chứng cho Ta. Ngoài Ta có Đức Chúa Trời nào khác không? Thật, chẳng có Vàng Đá nào khác; Ta không biết đến!**

Ê-sai 45:5-21: **Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết Ta, Ta sẽ thất lưng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, dựng nên sự cứu chuộc, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi Ta về những sự sẽ đến; hãy bảo Ta về sự các con trai Ta, và về việc làm bởi tay Ta. Ấy chính Ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính Ta, tức là tay Ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính Ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành Ta, và thả kẻ bị đầy của Ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Lời lãi nước Ê-díp-tô, của cải nước Ê-thi-ô-bi, cùng người Sa-bê, người vóc dạng cao lớn, đều sẽ qua cùng người và thuộc về người. Họ sẽ bước theo người; mang xiềng**

mà đến, quy lụy trước mặt người và nài xin rằng: Thật Đức Chúa Trời ở giữa người; ngoài Ngài chẳng có ai khác, không có Đức Chúa Trời nào nữa. Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Cứu Chúa, Ngài thật là Đức Chúa Trời ẩn mình! Hết thảy chúng nó đều bị xấu hổ nhục nhã; những thợ làm hình tượng cùng nhau trở về, rất là mắc cỡ. Duy Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va cứu cho, được sự cứu đời đời, đến đời đời vô cùng các người không còn mang hổ mang nhơ! Vì Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các tầng trời, tức là Đức Chúa Trời đã tạo thành đất và làm ra nó, đã lập nó cho bền vững, chẳng phải dựng nên là trống không, bền đã làm nên để dân ở, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác! Ta chẳng hề nói cách kín giấu, chẳng nói trong nơi của đất tối tăm. Ta chẳng từng phán cùng đồng đội Gia-cốp rằng: Các người tìm Ta là vô ích. Ta, là Đức Giê-hô-va, phán sự công bình, truyền điều chân thật. Hỡi dân thoát nạn của các nước, hãy nhóm lại và đến, thảy cùng nhau lại gần! Những kẻ khiên gổ của tượng chạm mình, cầu nguyện với thần không cứu được, thật là đồ vô thức. Vậy hãy truyền rao; hãy bảo chúng nó đến gần, và nghị luận cùng nhau! Từ đời xưa ai đã rao ra sự này? ai đã tỏ ra từ lúc thượng cổ? Há chẳng phải Ta, là Đức Giê-hô-va, sao? Ngoài Ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác! chẳng có Đức Chúa Trời nào khác là công bình và là Cứu Chúa ngoài Ta.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này không phải để phá huỷ hay là để đi cất Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua Môi-se, mà Ngài đến để làm cho Luật pháp đó được trọn vẹn, nghĩa là được rao giảng ra khắp mọi nơi, khiến cho người ta được thấy quyền phép cùng chân giá trị của Luật pháp đó đối với sự cứu chuộc loài người là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến dặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Giăng 15:8-11: Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Chúng ta hãy xem công việc của Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, mà nhận biết Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết cho dân Y-sơ-ra-ên, được vững lập như thế nào.

Mác 1:39-45: Ngài trải khắp xứ Ga-li-lê, giảng dạy trong các nhà hội và đuổi quỷ. Có một người phung đến cùng Ngài, quỳ xuống cầu xin rằng: Nếu Chúa khứng, có thể khiến tôi sạch được. Đức Chúa Jêsus động lòng thương xót, giơ tay sờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi. Liền khi đó, phung lặn mất, người trở nên sạch. Tức thì Đức Chúa Jêsus cho người ra, lấy giọng nghiêm phán rằng: Hãy giữ chớ tỏ điều đó cùng ai; song khá đi tỏ mình cùng thầy tế lễ, và vì người được sạch, hãy dâng của lễ theo như Môi-se dạy, để điều đó làm chứng cho họ. Nhưng người ấy đi, đồn việc đó ra, tới đâu cũng thuật chuyện, đến nỗi Chúa Giê-xu không vào thành cách rõ ràng được nữa; song Ngài ở ngoài, tại nơi vắng vẻ; và người ta từ bốn phương đều đến cùng Ngài.

Đức Chúa Jêsus đã dùng Lời Ngài phán dạy người ta, cùng phán dạy những người Pha-ri-si phải biết tôn trọng Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân của Ngài, vì các Lời mà Môi-se đã chép xuống thành cuốn sách Luật pháp đó để dạy dân Y-sơ-ra-ên đó, không phải là của Môi-se, nhưng là của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Lu-ca 16:19-31: Có một người giàu mặc áo tía và áo bằng vải gai mịn, hằng ngày ăn ở rất là sung sướng. Lại có một người nghèo, tên là La-xa-rô, nằm ngoài cửa người giàu đó, mình đầy những ghẻ. Người ước ao được ăn những đồ ở trên bàn người giàu rớt xuống; cũng có chó đến liếm ghẻ người. Và,

người nghèo chết, thiên sứ đem đẽ vào lòng Áp-ra-ham; người giàu cũng chết, người ta đem chôn. Người giàu ở nơi âm phủ đang bị đau đớn, ngược mắt lên, xa thấy Áp-ra-ham, và La-xa-rơ trong lòng người; bèn kêu lên rằng: Hỡi Áp-ra-ham tổ tôi, xin thương lấy tôi, sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước đọng làm cho mát lưỡi tôi; vì tôi bị khổ trong lửa này quá đỗi. Nhưng Áp-ra-ham trả lời rằng: Con ơi, hãy nhớ lại lúc người còn sống đã được hưởng những sự lành của mình rồi, còn La-xa-rơ phải những sự dữ; bây giờ, nó ở đây được yên ủi, còn người phải bị khổ hình. Và lại, có một vực sâu ở giữa chúng ta với người, đến nỗi ai muốn từ đây qua đó không được, mà ai muốn từ đó qua đây cũng không được. Người giàu nói rằng: Tổ tôi ơi! vậy thì xin sai La-xa-rơ đến nhà cha tôi, vì tôi có năm anh em, đừng người làm chứng cho họ về những điều này, kẻo họ cũng xuống nơi đau đớn này chẳng. Áp-ra-ham trả lời rằng: Chúng nó đã có Môi-se và các đấng tiên tri; chúng nó phải nghe lời các đấng ấy! Người giàu nói rằng: Thưa Áp-ra-ham tổ tôi, không phải vậy đâu; nhưng nếu có kẻ chết sống lại đến cùng họ, thì họ sẽ ăn năn. Song Áp-ra-ham rằng: Nếu không nghe Môi-se và các đấng tiên tri, thì dầu có ai từ kẻ chết sống lại, chúng nó cũng chẳng tin vậy.

Lu-ca 17:11-19: Đức Chúa Jê-sus đang lên thành Giê-ru-sa-lem, trải qua bờ cõi xứ Sa-ma-ri và Ga-li-lê. Nhằm khi vào làng kia, có mười người phung đến đón rước Ngài, đứng đằng xa, lên tiếng rằng: Lạy Jê-sus, lạy Thầy, xin thương xót chúng tôi cùng! Khi Ngài thấy họ liền phán rằng: Hãy đi, tổ mình cùng thầy tế lễ. Họ đang đi thì phung lành hết thảy. Có một người trong bọn họ thấy mình đã được sạch, bèn trở lại, lớn tiếng khen ngợi Đức Chúa Trời; lại đến sấp mặt xuống đất, nơi chân Đức Chúa Jê-sus, mà tạ ơn Ngài. Và, người đó là người Sa-ma-ri. Đức Chúa Jê-sus bèn cất tiếng phán rằng: Không phải mười người đều được sạch cả sao? Còn chín người kia ở đâu? Chỉ có người ngoại quốc (*nguyên văn chép không phải người Giu-đa*) này trở lại ngợi khen Đức Chúa Trời ư! Ngài lại phán rằng: Đứng dậy đi; đức tin người đã cứu người.

Lu-ca 24:44-51: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có Lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời.

Hết thảy mọi lời đã chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, là làm chứng về Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời, và Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là không thể bỏ được, vì Luật pháp đó chỉ cho người ta biết tội lỗi, vì nếu người ta không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ không biết mình đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì làm thế nào người ta biết ăn năn các tội lỗi mà mình đã vi phạm, hầu cho họ nhận được sự tha thứ từ Đức Chúa Trời, vì Luật pháp có chép rằng: **“Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình”** (Lê-vi ký 5:17).

Khi nói đến Luật pháp, là nói đến các Lời đã được phán ra khỏi miệng Đức Chúa Trời, để ban cho loài người, với mục đích dắt dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, hầu cho linh hồn loài người được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào cho mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu loài người vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và cứ sống theo Luật pháp đó.

Để loài người hiểu được chân giá trị của Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một của Đức Chúa Trời đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng cho Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà Luật pháp vẫn tự được chép trong Kinh-Thánh đó làm chứng cho, hầu cho hễ người nào nhìn vào Đức Chúa Jê-sus Christ và tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà làm theo như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm, thì linh hồn người ấy sẽ được cứu chuộc, vì Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời. (Khải huyền 19:13)

Giăng 6:35-40: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các người đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng Ta, kẻ đến cùng Ta thì Ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Lời Đức Chúa Trời được ví là **Đá góc quý báu**, là **nền bền vững**, ai tin đến Đá ấy, sẽ không bị xấu hổ, không bị hổ thẹn. Chúng ta đã tin Đá ấy, nên chúng ta cùng trở lại với nền bền vững của sự cứu chuộc, đó là chúng ta phải suy gẫm cách cẩn thận về những Lời đã chép về sự cứu chuộc, mà trong bài chúng ta học hôm nay, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trực tiếp thi hành sự cứu chuộc loài người qua Môi-se và A-rôn, là bóng về sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm cho loài người được thi hành qua chức vụ của những người được Ngài chọn và chỉ định, vì Thần của Đức Giê-Hô-Va cùng làm việc với những người được Ngài chọn, cũng như Đức Thánh-Linh đã được ban xuống để lập Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này và chính Đức Thánh-Linh cùng làm việc với các tôi tớ của Ngài, mà làm các phép lạ để làm cho Lời Đức Chúa Trời được vững lập.

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ chúng ta biết rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Ngài và các Lời làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ đều là thần linh và sự sống, nên chúng ta phải nhờ sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh để hiểu được những sự đã chép trong Kinh-Thánh, vì các Lời đã chép đó là đường đi, là lẽ thật, mà linh hồn của mọi người tin Chúa phải nhận biết, vì nếu chúng ta không hiểu biết các lẽ thật đã giấu trong các lời văn tự của Kinh-Thánh, thì linh hồn chúng ta sẽ không được sự sống lại, nghĩa là không được giải cứu, không được giải phóng, không được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 8:31-36: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Và, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **đạo Ta** (câu 31) nguyên bản chép là **Lời của Ta - My word**.

Chữ **con - the Son** chép trong câu 35 và câu 36 trên, phải hiểu là **Con một của Đức Chúa Trời - the Son**.

Vì Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời, nên câu 35 và 36 trên phải hiểu là Lời của Đức Chúa Trời. Nếu người ta vâng phục Lời Đức Chúa Trời, thì làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời và tội lỗi của người đó sẽ được tha thứ (**buông tha**), nếu người ta ăn năn các tội lỗi và nếu người ta tiếp tục vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là các điều thuộc về Luật pháp, thì linh hồn người ấy sẽ được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, vì ý nghĩa của chữ **môn đồ** có nghĩa là **“người được dạy dỗ, có sự trung tín, có sự hiểu biết, có khả năng làm theo Lời Đức Chúa Trời đã phán”**.

Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh đó làm chứng cho Lẽ thật, cũng như Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này trong thân thể xác thịt, để làm chứng cho loài người biết Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ là Đấng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, đã sai đến thế gian này (Giăng 17:1-3).

Rô-ma 7:24-25 > Rô-ma 8:1-2: **Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ (thông qua) Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời (Lẽ thật), nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi (Luật pháp văn tự). Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống (Lẽ thật) đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết.**

1 Giảng 1:1-10: Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngẫm và tay chúng tôi đã sờ, về Lời sự sống; vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi; chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Và, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jê-sus Christ. Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui mừng của chúng tôi được đầy đầy. Đây là Lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jê-sus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, Lời Ngài không ở trong chúng ta.

Trong bài trước (**Bài 7- Phần 1**), chúng ta đã học về sự cần phải có, đó là những sứ giả được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn lựa và sai đi, làm người đại diện Đức Chúa Trời ở trước mặt loài người, cả người thế gian và những người sẽ được hưởng sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, cùng đối diện với quyền lực của ma quỷ, mà Kinh-Thánh chép là **vua chúa của thế gian mờ tối này**, tức là quyền lực hành động ở trong thân thể xác thịt của loài người trong thế gian này.

Trong thực tế, con mắt xác thịt của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai đi làm kẻ truyền giảng, đều không nhìn thấy ma quỷ, là quyền lực hành động trong tâm trí (còn được gọi là **cái lòng** của người ta) để cầm buộc thân thể xác thịt của người ta trong tội lỗi, nhưng thông qua sự hiện diện của Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Giê-Hô-Va, mà các tội tở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đánh trận với quyền lực đó qua những lời của mình nói trực tiếp với người ta, tức là những người đang bị ma quỷ cầm buộc, vì khi các lời đó được nói ra, thì ma quỷ là kẻ ẩn núp trong thân thể xác thịt của những người đang bị chúng cầm buộc đó, sẽ tranh chiến chống lại các lời mà các tội tở của Đức Chúa Trời đã công bố.

Trong các bài chúng ta đã học và đang tiếp tục học và thực hành, thì Pha-ra-ôn là bóng về quỷ Sa-tan, còn đạo binh của Pha-ra-ôn là bóng về các quỷ sứ của Sa-tan. Xứ Ê-díp-tô là bóng về thế gian mờ tối này và cũng là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người vô tín trong thế gian này. Dân Y-sơ-ra-ên được chép trong Kinh-Thánh đó là bóng về linh hồn của những người đã xưng Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa của sự sống mình. Danh **Y-sơ-ra-ên**, (*là một danh từ và cũng là tiêu chuẩn mà dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ phải đạt được*) trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ **יִשְׂרָאֵל**-Yisra'el, số 3478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Đức Chúa Trời thắng”**, **“người có quyền phép của con vua, người sẽ được cai trị như Đức Chúa Trời”**;

Môi-se là người đại diện Đức Chúa Trời ở trước mặt A-rôn và trước mặt Pha-ra-ôn và cũng là người thay mặt Đức Giê-Hô-Va để ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là bóng về những người được Đức Chúa Trời giao phó cho chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời nữa. A-rôn là bóng về những người được gọi vào chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, cả thuộc thể và thuộc linh. Tên của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là chữ **אַהֲרֹן**-‘Aharown, số 175, có nghĩa là: **“người mang ánh sáng, người giữ ánh sáng, người đem ánh sáng đến”**.

Theo Lẽ thật, thì kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi đã vào trong thế gian và sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người và cũng bởi tội lỗi của A-đam mà loài người bị thiếu mất sự vinh hiển, nghĩa là thiếu mất sự sáng của Đức Chúa Trời.

Vì linh tánh (linh hồn) loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu (*tìm kiếm, kiểm soát, lục lợi*) các nơi ẩn bí của lòng (*tâm trí*), nghĩa là linh hồn loài người có trách nhiệm kiểm soát tất cả những sự suy nghĩ, những sự toan tính trong tư tưởng, nơi tâm trí (cái lòng) của xác thịt mình, vì sự sống của linh hồn loài người sẽ tùy thuộc vào trách nhiệm của linh hồn đối với mọi hành vi, mọi hành động, mọi lời nói ra qua các chi thể của thân thể xác thịt mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Nguyên nhân dẫn đến sự sa ngã của loài người đó là bởi linh hồn A-đam đã không tỉnh thức trước mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với người, về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen. Vì A-đam đã coi nhẹ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên người đã không truyền dạy lại cho Ê-va, vợ của A-đam biết đầy đủ và rõ ràng mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với mình, và ngay cả khi A-đam nhìn thấy Ê-va, vợ mình giơ tay ra hái trái cây biết điều thiện và điều ác để ăn, A-đam cũng không thi hành trách nhiệm của mình để ngăn chặn hành vi tội lỗi của Ê-va, mà chính A-đam còn giơ tay mình ra để nhận lấy trái cấm đó từ tay của Ê-va rồi người cũng ăn trái đó. Hành động của A-đam không thể bào chữa được, bởi người đã coi thường mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Chính vì sự nghiêm trọng về chức vụ của người truyền giải các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với sự sống của loài người trên đất này, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã phán cách nghiêm trọng về chức vụ này như sau:

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẵn. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, Đức Thánh-Linh đã dùng tội tớ Ngài, là sứ đồ Phao-lô, nhắc lại mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, để cảnh cáo hết thảy mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình, thì không được phép vi phạm mạng lệnh này.

Hê-bơ-rơ 5:1-10: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấy trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm Lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng Lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu chuộc đời đời cho kẻ vâng Lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là Thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Hết thảy mọi người tin Chúa, cũng như những người chưa biết Chúa trong thế gian này, nếu nhìn vào các lời đã chép trong Kinh-Thánh về những sự đã xảy ra với dân Y-sơ-ra-ên và với những người Ê-díp-tô trong thời kỳ dân Y-sơ-ra-ên phải làm tội mọi cho xứ đó, thì người ta sẽ biết mười tai họa đó đã thật sự xảy ra cho xứ Ê-díp-tô và cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Nhưng Kinh-Thánh không chép về lịch sử, mà là chép về con đường cứu chuộc loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vậy nên mọi người tin Chúa (trong Giao-ước mới

của Đức Chúa Jê-sus Christ) phải hiểu biết ý nghĩa những sự đã chép đó theo Lẽ thật, vì Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là làm chứng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc loài người bằng Lời không bao giờ thay đổi của Ngài, mà Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Khi Đức Giê-Hô-Va phán với Môi-se về những sự Ngài sẽ làm đối với Pha-ra-ôn và Môi-se phải nói lại các Lời đó với A-rôn, để A-rôn sẽ truyền lại các lời đó với Pha-ra-ôn, điều đó có nghĩa là Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ phán tiếng của Ngài với Môi-se, bởi Môi-se được Đức Giê-Hô-Va ban cho khả năng nghe được tiếng của Ngài và qua Môi-se, là người truyền giải được Đức Giê-Hô-Va sai đến với dân Y-sơ-ra-ên. Vì thế cho nên khi nói đến Môi-se, là nói đến người đại diện cho Đức Giê-Hô-Va để ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên. Còn A-rôn và các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-Hô-Va chọn và lập qua chức vụ của Môi-se, để các thầy tế lễ đó sẽ phán dạy lại Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va cho dân Y-sơ-ra-ên.

Nguyên tắc này cho đến thời kỳ sau rốt này vẫn không thay đổi, vì Đấng đã thiết lập các mạng lệnh này là Đức Giê-Hô-Va, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu. Đó là hết thảy những người sẽ được giao phó cho Đức Chúa Jê-sus Christ để làm môn đồ Ngài, đều do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định từ trước khi sáng thế, chứ không phải do Đức Chúa Jê-sus Christ chỉ định, như chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã tỏ ra Lẽ thật này qua Lời cầu nguyện của Ngài với Đức Chúa Cha, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng.

Giăng 17:1-21: Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.

Khi dân Y-sơ-ra-ên được nghe các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va được truyền dạy lại qua các thầy tế lễ mà Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định, thì ma quỷ là kẻ ẩn náu và cầm buộc thân thể xác thịt của người ta, cũng nghe các mạng lệnh đó, và chúng sẽ hành động chống lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, không chịu buông tha cho linh hồn của người ta cho được tự do sử dụng thân thể xác thịt mình để hầu việc Đức Giê-Hô-Va.

Bây giờ chúng ta hãy xem thứ tự từng bước mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se, nói lại với A-rôn, để truyền cho Pha-ra-ôn, bắt Pha-ra-ôn phải tha cho dân Y-sơ-ra-ên, tức là cho linh hồn của người tin Chúa, cho được tự do thờ phượng Đức Chúa Trời và tuân theo các mạng lệnh của Ngài, thì quyền lực của ma quỷ, mà Pha-ra-ôn là bóng, đã chống lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va như thế nào.

Trước khi chúng ta bước vào chi tiết của mười tai hoạ mà Đức Giê-Hô-Va đã giáng cho Pha-ra-ôn trong xứ Ê-díp-tô, thì chúng ta phải nhớ lại sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với A-đam, nghĩa là với

linh hồn của loài người:

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Chữ **chịu khó nhọc - in sorrow**^{H6093} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **עֲצֻבָה**- 'itstsabown, số 6093 ra từ chữ **עָצַב**- 'atsab, số 6087 của tiếng Ê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đau đớn, sự hình phạt, sự vất vả, sự gian khổ, sự thử thách gay go, sự đau xót, sự buồn rầu, sự đau lòng, sự đau khổ, sự tức giận, sự bất mãn, sự bị tra tấn, sự bị hành hạ, sự bị tra khảo, sự bị làm cho bị thương;*

Chữ **chông gai - thorns**^{H6975} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **קִיץ**- qowts, số 6975, ra từ chữ **קָץ**- quwts, số 6972 của tiếng Ê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bụi gai, cây gai, sự khó khăn, bị châm, bị chích, bị đâm, bị chọc,*

Chữ **đổ mồ hôi - sweat**^{H2188} chép trong câu 19 trên, đó là chữ **זֵיעָה**- ze'ah, số 2188 ra từ chữ **זָעַע**- zuwa, số 2111 của tiếng Ê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ra nhiều mồ hôi, sự lao động vất vả, sự run sợ, sự sợ hãi sun rầy, sự rung động, sự kinh hãi, sự rung lắc dữ dội, sự kinh hoàng;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam, nghĩa là phán xét linh hồn, chứ không phải là phán xét thân thể xác thịt của loài người. Thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam đã vì tội lỗi của A-đam (linh hồn) mà bị sự rửa sả cai trị, nghĩa là quyền lực của ma quỷ, là kẻ xui khiến cho Ê-va phạm tội, đã nhân cơ hội của A-đam mà chiếm đoạt thân thể xác thịt người ta, khiến thân thể xác thịt đó thành đồ dùng về sự gian ác.

Chính linh hồn loài người phải chịu trách nhiệm về việc quản trị thân thể xác thịt mình theo như mạng lệnh ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người, nhưng vì A-đam đã nghe theo lời vợ mình, mà bỏ qua mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên vì tội lỗi đó mà loài người phải chết, còn dòng dõi ra từ A-đam thì phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên Ngài đã quyết định cứu chuộc loài người qua việc Ngài chọn và lập những người mà Ngài đã chọn trong sự biết trước của Ngài, để qua những người được chọn đó mà Ngài thi hành sự cứu chuộc và sự cứu chuộc này được chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh, để loài người trong thế gian này sẽ nhờ những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời mà nhận biết tình trạng sống của linh hồn mình.

Khi người tin Chúa đối diện với Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, thì linh hồn người ấy phải nhận biết tình trạng sống của mình trong thân thể xác thịt bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc, vì đó là lý do giữa linh hồn với thân thể xác thịt của loài người luôn có những sự tranh chiến trải suốt cuộc đời của người ấy, mà *sự khó nhọc, sự làm đổ mồ hôi trán* mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với A-đam đó là bóng về cuộc tranh chiến này.

Nhiều người đã thắc mắc tại sao Đức Chúa Trời lại để cho ma quỷ làm điều này với loài người, mà Ngài không huỷ diệt chúng để giải thoát loài người ra khỏi quyền lực đó?

Mọi người tin Chúa phải nhớ rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, Ngài cai trị mọi sự trong sự công bình của Ngài, và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo Ca-in, con trưởng nam của A-đam, về việc Ca-in đã để cho ma quỷ đặt sự lừa dối và sự hận thù, sự ghen ghét vào trong lòng của mình, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhận của lễ của A-bên, mà không nhận của lễ của Ca-in:

Sáng thế ký 4:3-12: **Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao người giận, và có sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến Ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.**

Bởi Ca-in đã làm theo ý muốn của ma quỷ, nên người đã bị ma quỷ bắt phục mà trở thành tội mọi cho tội lỗi, mà khi nói đến tội lỗi là nói về ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

Chính loài người lúc ban đầu tại nơi vườn Ê-đen đã bán mình cho tội lỗi, nên (linh hồn) loài người phải đánh trận với tội lỗi, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt mình, để giải cứu mình, chứ không phải là Đức Chúa Trời.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên Ngài đã quyết định cứu chuộc loài người qua việc Ngài chọn và lập những người mà Ngài đã biết trước, để qua những người đó mà Ngài ban cho loài người Luật pháp thánh khiết và công bình, là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Khi linh hồn người nào vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ ban cho linh hồn đó quyền hợp pháp để sử dụng, để sở hữu, để kế tự Lời của Đức Chúa Trời, mà được hưởng sự cứu chuộc cho sự sống mình.

Môi-se là người Đức Giê-Hô-Va đã chọn, để qua Môi-se mà Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp của Ngài cho loài người và Đức Giê-Hô-Va cũng chỉ định A-rôn, anh của Môi-se làm người giúp việc cho Môi-se, để thay miệng của Môi-se mà truyền ra các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.

A-rôn đã truyền lại với Pha-ra-ôn các lời mà người đã nghe nơi Môi-se và điều đó là thật, nhưng những sự đó đều là bóng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với những linh hồn nào muốn nhận được sự cứu chuộc của Ngài, thì phải nhận biết mạng lệnh của Ngài, nghĩa là linh hồn người đó phải trở dậy đánh trận với thân thể xác thịt mình, bắt phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Bất cứ khi nào Lời của Đức Chúa Trời được công bố cho loài người được nghe, thì ma quỷ cũng nghe và chúng sẽ hành động để chống lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà sự chống lại đó sẽ hành động qua thân thể xác thịt của những người đang bị chúng cầm buộc.

Mười tai hoạ mà Đức Giê-Hô-Va đã giáng xuống xứ Ê-díp-tô đó, dù Kinh-Thánh chép là giáng cho xứ Ê-díp-tô và cho Pha-ra-ôn, nhưng những sự đó cũng là bóng về hậu quả của những sự chống đối của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của người ta và những tai hoạ đã xảy ra đó là sự báo trả công bình của Luật pháp, giáng trên thân thể xác thịt của những linh hồn nào không vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, không trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phải phục Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh.

Hết thấy những sự đã được chép trong văn tự của Kinh-Thánh cho đến khi kỳ hoán cải, Đức Thánh-Linh sẽ tỏ ra cho Hội-Thánh của Ngài được hiểu biết Lễ thật, là những sự mầu nhiệm giấu kín khỏi mắt của loài người xác thịt, hầu cho những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà tái sanh linh hồn mình, sẽ được nhận biết những sự mầu nhiệm đó, mà mang lấy mọi khí của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ, như Lời Chúa đã chép trong sách Ê-phê-sô.

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ bảo hộ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thấy các thánh đồ.

Bây giờ chúng ta hãy xem, sau khi được nghe A-rôn đã truyền lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì Pha-ra-ôn đã cứng lòng, không chịu buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ Ê-díp-tô và vì cố sự cứng lòng đó mà Đức Giê-Hô-Va đã giáng tai các tai vạ cho xứ Ê-díp-tô như thế nào.

Tai vạ thứ nhất: Nước của xứ Ê-díp-tô bị hoá thành huyết, nước sông hôi thối, cá dưới sông chết.

Xuất Ê-díp-tô Ký 7:16-24: Người hãy tâu rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, sai tôi đến gần bệ hạ, đặt tâu rằng: Hãy tha cho dân Ta đi, để chúng nó hầu việc Ta trong đồng vắng; mà đến bây giờ người không nghe Ta chút nào. Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Vì việc này, người sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va: Nay Ta lấy gậy trong tay Ta mà đập nước ở dưới sông, nước sẽ trở nên huyết. Cá

dưới sông sẽ chết, và sông sẽ hôi thối đi; người Ê-díp-tô uống nước sông lấy làm ghê gớm. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Cầm lấy cây gậy anh, giơ tay ra trên nước xứ Ê-díp-tô, trên rạch, sông, bầu, và khắp mọi nơi có nước trong xứ, hầu cho nước hóa thành huyết; cả xứ Ê-díp-tô, và trong những bình chứa nước bằng gỗ, bằng đá đều sẽ có huyết hết thảy. Vậy, Môi-se và A-rôn bèn làm y như Lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình. Trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, A-rôn giơ gậy lên, đập nước sông, hết thảy nước sông bèn hóa thành huyết. Cá dưới sông chết, nước sông hôi thối, người Ê-díp-tô không thể uống được; vậy, huyết lan khắp cả xứ Ê-díp-tô. Song các thuật sỹ cậy phù chú mình cũng làm được như vậy, lòng Pha-ra-ôn cứng cỏi, không nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y như Lời Đức Giê-hô-va đã phán. Pha-ra-ôn xây đi về đền mình, lòng chẳng để về mấy điều đó chút nào. Và, vì hết thảy người Ê-díp-tô uống nước sông chẳng được, nên đào xung quanh sông tìm nước mà uống.

Tại và thứ hai: Éch, Nhái bò lên khắp xứ Ê-díp-tô và cung điện của Pha-ra-ôn.

Xuất Ê-díp-tô Ký 8:5-14: Vậy, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Hãy cầm gậy giơ tay ra trên rạch, trên sông và trên bầu, khiến ếch nhái tràn lên xứ Ê-díp-tô. A-rôn giơ tay mình trên các sông rạch xứ Ê-díp-tô, ếch nhái bò lên lan khắp xứ. Các thuật sỹ cũng cậy phù chú mình làm y như vậy, đặng khiến ếch nhái bò lên xứ Ê-díp-tô. Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hãy cầu nguyện Đức Giê-hô-va, để Ngài khiến ếch nhái cách xa ta và dân sự ta; thì ta sẽ tha dân Hê-bơ-rơ đi tế Đức Giê-hô-va. Môi-se bèn tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Xin hãy định chừng nào tôi phải vì bệ hạ, đầy tớ cùng dân sự bệ hạ mà cầu khẩn Đức Giê-hô-va, để trừ ếch nhái lìa khỏi bệ hạ và cung điện, chỉ còn dưới sông mà thôi. Vua đáp rằng: Đến ngày mai. Môi-se rằng: Sẽ làm y theo lời, hầu cho bệ hạ biết rằng chẳng có ai giống như Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi. Vậy, ếch nhái sẽ lìa xa bệ hạ, cung điện, tôi tớ, cùng dân sự của bệ hạ; chỉ còn lại dưới sông mà thôi. Môi-se và A-rôn bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn; Môi-se kêu cầu Đức Giê-hô-va về việc ếch nhái mà Ngài đã khiến đến cho Pha-ra-ôn. Đức Giê-hô-va làm y theo lời Môi-se; ếch nhái trong nhà, trong làng, ngoài đồng đều chết hết. Người ta dồn ếch nhái lại từ đồng, và cả xứ hôi thối lắm.

Tại và thứ ba: Bụi trên mặt đất biến thành muỗi bu người và súc vật khắp cả xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 8:16-18: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho A-rôn rằng: Hãy giơ gậy anh ra, đập bụi trên đất: bụi sẽ hóa muỗi khắp cả xứ Ê-díp-tô. Hai người làm y như vậy. A-rôn cầm gậy giơ tay ra, đập bụi trên đất, bụi liền hóa thành muỗi, bu người và súc vật; hết thảy bụi đều hóa thành muỗi trong xứ Ê-díp-tô. Các thuật sỹ cũng muốn cậy phù chú mình làm như vậy, để hóa sanh muỗi, nhưng làm chẳng đặng. Vậy, muỗi bu người và súc vật.

Tại và thứ tư: Ruồi mòng (ruồi trâu) bu khắp cung điện và người Ê-díp-tô trải khắp xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 8:20-24: Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ngày Pha-ra-ôn sẽ ngự ra mé sông, người hãy dậy sớm, đi ra mắt người, mà tâu rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Hãy tha cho dân Ta đi, để chúng nó hầu việc Ta. Vì nếu người không cho đi, này, Ta sẽ sai ruồi mòng bu nơi người, quần thần, dân sự và cung điện người; nhà của người Ê-díp-tô đều sẽ bị ruồi mòng bu đầy, và khắp trên đất nữa. Nhưng ngày đó, Ta sẽ phân biệt xứ Gô-sen ra, là nơi dân Ta ở, không có ruồi mòng, hầu cho người biết rằng Ta, Giê-hô-va, có ở giữa xứ. Ta sẽ phân biệt dân Ta cùng dân người. Đến mai, dấu lạ này tất sẽ có. Đức Giê-hô-va bèn làm y như Lời. Vậy, trong cung điện Pha-ra-ôn, nhà cửa của quần thần người cùng cả xứ Ê-díp-tô đều có ruồi mòng vô số, đất bị ruồi mòng hủy hoại.

Tại và thứ năm: Dịch bệnh giáng trên hết thảy súc vật của xứ Ê-díp-tô phải chết.

Xuất Ê-díp-tô Ký 9:1-6: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi ra mắt Pha-ra-ôn mà tâu rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Hãy tha dân Ta đi, đặng chúng nó hầu việc Ta; vì nếu người từ chối không tha đi, còn cầm lại nữa, này tay của Đức Giê-hô-va sẽ tra vào các súc vật của người ngoài đồng, vào ngựa, lừa, lạc đà, bò và chiên: sẽ có dịch lệ rất lớn. Đức Giê-hô-va sẽ phân biệt súc vật của dân Y-sơ-ra-ên cùng súc vật của người Ê-díp-tô, sẽ chẳng có một con nào của dân Y-sơ-ra-ên bị chết. Đức Giê-hô-va định kỳ mà rằng: Đến mai, Đức Giê-hô-va sẽ làm sự đó tại trong xứ. Vừa đến mai, Đức Giê-hô-va làm sự đó, hết thảy súc vật của người Ê-díp-tô đều chết; nhưng của dân Y-sơ-ra-ên chẳng chết một con nào.

Tai va thứ sáu: Bệnh ghẻ chốc cương mủ giáng trên thân thể người và súc vật của xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô Ký 9:8-11: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Hãy hốt tro trong lò đầy tay các người, rồi tại trước mặt Pha-ra-ôn, Môi-se sẽ vãi tro đó lên trời. Tro sẽ hóa thành bụi khắp cả xứ Ê-díp-tô, và sanh nhiều ghẻ chốc cương mủ trên mình người và súc vật trong khắp cả xứ Ê-díp-tô. Vậy, hai người hốt tro trong lò, đứng trước mặt Pha-ra-ôn, rồi Môi-se vãi tro lên trời, thì sanh ra ghẻ chốc cương mủ trên mình người ta và súc vật. Các thuật sỹ đứng trước mặt Môi-se không được, vì cơ ghẻ chốc đã sanh trên mình các thuật sỹ như trên mình của hết thầy người Ê-díp-tô.

Tai va thứ bảy: Mưa đá giáng rớt từ trên trời xuống phá hoại hoa màu cùng giết hại súc vật ở ngoài đồng trong cả xứ Ê-díp-tô, ngoại trừ xứ Gô-sen, là nơi dân Y-sơ-ra-ên ở.

Xuất Ê-díp-tô Ký 9:13-26: Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy thức dậy sớm, ra mắt Pha-ra-ôn mà tâu rằng: Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của dân Hê-bơ-rơ, có phán như vậy: Hãy tha dân Ta đi, để chúng nó hầu việc Ta; vì lần này Ta sẽ giáng các tai nạn cho lòng người, quần thần, và dân sự người, hầu cho người biết rằng khắp thế gian chẳng có ai bằng Ta. Nếu bây giờ, Ta đã giơ tay ra hành hại người bệnh dịch, thì người cùng dân người đều đã bị diệt khỏi đất rồi. Nhưng vì cơ này Ta để người còn sống, là cho người thấy quyền năng của Ta, hầu cho Danh Ta đồn khắp cả thiên hạ. Nếu người còn cản trở, không để cho dân Ta đi, thì mai, tại giờ này, Ta sẽ làm một đám mưa đá lớn, đến đổ tại xứ Ê-díp-tô từ khi khai sáng cho đến ngày nay chẳng có đám mưa nào giống như vậy. Thế thì, bây giờ hãy sai đem lục súc và mọi vật thuộc về người ở ngoài đồng vào, cho khỏi hiểm nghèo. Mưa đá sẽ rớt xuống trên mọi người và vật đang ở ngoài đồng không vào nhà, thì sẽ chết hết. Những kẻ nào trong quần thần Pha-ra-ôn có lòng kính sợ Lời Đức Giê-hô-va, lật đặt rút dây tơ và súc vật mình về nhà; còn kẻ nào chẳng chú ý về Lời Đức Giê-hô-va, thì để dây tơ và súc vật mình ở ngoài đồng. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người lên trời, làm mưa đá rớt xuống trên cả xứ Ê-díp-tô, trên mình người, súc vật, và khắp rau cỏ ngoài đồng. Môi-se bèn giơ tay mình lên trời, Đức Giê-hô-va làm cho sấm động, mưa đá sa, lửa chạy trên mặt đất. Vậy, Đức Giê-hô-va khiến mưa đá sa trên xứ Ê-díp-tô. Vả, có mưa đá sa xuống và lửa cháy rất mạnh pha lộn với, đến nỗi từ khi xứ Ê-díp-tô lập quốc đến giờ, chẳng có giống như vậy. Thế thì, trong cả xứ Ê-díp-tô, mưa đá làm hại mọi vật ở ngoài đồng, nào người ta, nào súc vật, nào rau cỏ, và làm gãy cây cối nữa. Chỉ đất Gô-sen, là nơi dân Y-sơ-ra-ên ở, chẳng có mưa đá mà thôi.

Tai va thứ tám: Đức Giê-hô-va khiến cào cào phủ rợp đất, cắn phá mọi vật chi còn lại sau trận mưa đá, cùng cắn xả những cây mọc ngoài đồng của dân Ê-díp-tô, cùng vào đầy cung điện của Pha-ra-ôn.

Xuất Ê-díp-tô Ký 10:12-15: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra trên xứ Ê-díp-tô, dậy khiến cào cào tràn lên xứ đó, cắn xả rau cỏ và mọi vật chi trên đất mưa đá còn chừa lại. Vậy, Môi-se bèn giơ tay mình ra trên xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-hô-va dẫn ngọn gió đông thổi trên xứ trọn ngày và đêm đó; qua sáng mai gió đông đã dẫn cào cào đến. Cào cào tràn lên khắp cả xứ Ê-díp-tô, và sa xuống trong địa hạt xứ ấy nhiều vô số. Trước kia chẳng bao giờ có bằng số đó, sau này cũng chẳng hề sẽ có bằng như vậy. Cào cào bao phủ khắp mặt đất của cả xứ, và xứ thành ra tối tăm, cắn xả các rau cỏ ngoài đồng cùng trái cây mà mưa đá còn chừa lại; trong khắp xứ Ê-díp-tô chẳng còn chút xanh tươi chi cho cây cối hay là cho cỏ rau ở ngoài đồng ruộng nữa.

Tai va thứ chín: Đức Giê-hô-va giáng sự tối tăm trong xứ Ê-díp-tô trong ba ngày liền trong xứ Ê-díp-tô, nhưng trong xứ Gô-sen nơi dân Y-sơ-ra-ên ở thì có ánh sáng cho họ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 10:21-23: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người lên trời, hầu cho trên xứ Ê-díp-tô có sự tối tăm dày đến nỗi người ta rờ đụng đến được. Vậy, Môi-se giơ tay mình lên trời, bèn có sự tối tăm rất dày trong ba ngày tại xứ Ê-díp-tô; trong ba ngày đó người ta không thấy nhau được, không ai nhóm khỏi chỗ mình được. Nhưng trong chốn dân Y-sơ-ra-ên ở thì có ánh sáng cho họ.

Tai va thứ mười: Hết thầy con trưởng nam trong xứ Ê-díp-tô phải chết, từ thái tử con của Pha-ra-ôn, cho đến con cả của con đòi trong dân Ê-díp-tô cũng phải chết, luôn mọi con đầu lòng của súc vật nữa.

Xuất Ê-díp-tô Ký 11:4-7: Môi-se nói: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Chừng giữa đêm Ta sẽ ra tuần hành xứ Ê-díp-tô. Hết thầy con trưởng nam trong xứ Ê-díp-tô sẽ chết, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả của người đòi ở sau cối, và luôn mọi con đầu lòng của súc vật nữa. Trong

cả xứ Ê-díp-tô sẽ có tiếng kêu la inh ỏi, cho đến đổi chưa hề có, và cũng sẽ chẳng bao giờ có giống như vậy nữa. Nhưng, trong cả dân Y-sơ-ra-ên đầu đến một con chó cũng sẽ chẳng sủa hoặc người, hoặc vật; hầu cho các người biết rằng Đức Giê-hô-va phân biệt dân Y-sơ-ra-ên cùng người Ê-díp-tô là đường nào.

Pha-ra-ôn - Pharaoh^{H6547} là chữ פַּרְעֹה - Par'oh, số 6547 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quán trọ lớn, ngôi nhà lớn, quán rượu lớn, chuồng nhốt súc vật lớn*;

Chữ **Gô-sen - Ghosen**^{H1657} chép trong các câu trên, đó là chữ גֹּשֶׁן - Goshen, số 1657 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“sự kéo lại gân”*.

Xứ **Gô-sen** này vốn có tên là **“miền Ram-se”** (Sáng thế ký 47:11), mà Giô-sép, theo mạng lệnh của Pha-ra-ôn, đã chọn một sở đất tốt nhất trong xứ Ê-díp-tô để ban cho Gia-cốp cùng các anh em của Giô-sép ở. **Ram-se** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ רַמְסֵס - Ra'mecec, số 7486 có nghĩa là: *“đứa con của mặt trời”*.

Xứ Ê-díp-tô là bóng về cả thế gian, chịu phục dưới quyền của ma quỷ và ma quỷ đã sử dụng quyền lực của thế gian để hãm ép, mà bắt bớ tuyển dân của Đức Chúa Trời, cũng như bắt bớ các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ. Trải qua các thời đại, bất cứ khi nào Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra qua các tông đồ được xúc dầu, thì tại nơi đó, quyền lực của ma quỷ sẽ hành động chống phá, bắt bớ các tông đồ của Chúa, cùng bắt bớ các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ và hậu quả của những sự đó là các tai vạ đã đổ xuống trên xứ Ê-díp-tô trong thời của Môi-se thế nào, cũng sẽ lần lượt xảy đến trên trái đất này, cho tới khi tận thế.

Bất luận khi nào Luật pháp của Đức Chúa Trời được công bố, cùng các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì tại nơi đó, Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào lòng của hết thảy những người đã nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng và Ngài sẽ đãi lại người ta tùy theo lòng của người ta đối nại với Lời của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lẽ thật này, để so sánh với mười tai vạ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giáng cho xứ Ê-díp-tô (Ê-díp-tô còn là bóng về thân thể xác thịt của người ta, còn được gọi là thế gian) vì cố không chịu để cho dân Y-sơ-ra-ên (Y-sơ-ra-ên là bóng về linh hồn của người tin Chúa) cho được tự do để thờ phượng Đức Chúa Trời, để nhận biết sự báo trả công bình của Luật pháp sẽ đến trên những người nào đã nghe Lời của Đức Chúa Trời được công bố.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-68: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trở hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo Danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đừng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chứ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chứ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng

xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lia bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vôi vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô đùa dây đó trong khắp các nước của thế gian. Thây người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lãng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giạt, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lừa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thảy những sự chúc rửa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rửa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nể vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chữa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa để của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc

người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu đuối hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các Lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ Danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thể ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cố sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Trước khi Đức Giê-hô-va giáng tai hoạ thứ mười, và cũng là tai hoạ cuối cùng dành cho Pha-ra-ôn cùng đạo binh của Pha-ra-ôn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài một sắc lệnh, được gọi là **Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va**, mà mục đích của lễ vượt qua đó, là sự cứu chuộc nhân loại.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-51: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hổi hủ; ấy là lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va. Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó Ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày**

đó như một lễ lập ra đời đời. Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó. Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bản xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-ra-ên. Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men. Vậy, Môi-se nhóm lại các trưởng lão Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Hãy đi bắt một con trong bầy cho mọi nhà các người, và giết nó làm lễ Vượt-qua. Rồi hãy lấy một chùm kinh giới nhúng vào huyết trong chậu, bôi lên mào và hai cây cột cửa, đoạn, trong các người chớ ai ra khỏi cửa nhà mình cho đến sáng mai. Đức Giê-hô-va sẽ đi qua đặng hành hại xứ Ê-díp-tô; khi thấy huyết nơi mào và hai cây cột cửa, Ngài sẽ vượt qua, không cho kẻ tiêu diệt vào nhà các người đặng hành hại. Hãy giữ lễ này như một lệ lập ra đời đời cho các người và con cháu các người. Khi nào các người vào xứ mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho, như Lời Ngài đã phán, thì hãy giữ lễ này. Khi con cháu các người hỏi rằng: Lễ này là nghĩa chi? Hãy đáp rằng: Ấy là của tế lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, vì khi Ngài hành hại xứ Ê-díp-tô thì Ngài đi vượt qua các nhà dân Y-sơ-ra-ên, và cứu nhà chúng ta đó. Dân Y-sơ-ra-ên bèn cúi đầu lạy, rồi đi, làm theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. Và, khi giữa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật. Đang lúc ban đêm, Pha-ra-ôn, quần thần cùng hết thảy người Ê-díp-tô đều chờ dậy; có tiếng kêu la inh ỏi trong xứ Ê-díp-tô, vì chẳng một nhà nào là không có người chết. Trong đêm đó, Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hai người và dân Y-sơ-ra-ên hãy chớ dậy, ra khỏi giữa vòng dân ta mà đi hầu việc Đức Giê-hô-va, như các người đã nói. Cũng hãy dẫn bò và chiên đi, như lời các người đã nói, và cầu phước cho ta nữa. Người Ê-díp-tô thúc giục dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mau mau, vì nói rằng: Chúng ta đều chết hết! Vậy, dân sự đều đem bột nhồi rồi chưa men đi, và bọc những thùng nhồi bột trong áo tơi vác lên vai mình. Và, dân Y-sơ-ra-ên có làm y theo lời Môi-se đã dặn, xin người Ê-díp-tô những đồ bằng bạc và bằng vàng cùng áo xống. Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mắt người Ê-díp-tô, nên họ bằng lòng cho; và dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô vậy. Dân Y-sơ-ra-ên đi từ Ram-se đến Su-cốt, số không kể con nít, được chừng sáu mươi vạn người đàn ông đi bộ. Lại có vô số người ngoại bang đi lên chung luôn với chiên, bò, súc vật rất nhiều. Chúng bèn hấp bánh không men bằng bột của mình đã đem theo từ xứ Ê-díp-tô; bột không men, vì có bị đuổi khỏi xứ Ê-díp-tô không thể chậm trễ, và cũng chẳng sắm kịp lương thực chi được. Và, thì khiếu nại của dân Y-sơ-ra-ên tại xứ Ê-díp-tô được bốn trăm ba mươi năm. Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ấy là một đêm người ta phải giữ cho Đức Giê-hô-va, vì Ngài rút dân Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô. Trải các đời, cả dân Y-sơ-ra-ên phải giữ đêm đó, để tôn trọng Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Đây là luật lệ về lễ Vượt-qua: Phạm người ngoại bang chẳng được ăn lễ đó. Còn về phần kẻ tôi mọi, là người bỏ tiền ra mua, người hãy làm phép cắt bì cho, thì họ mới được ăn. Khách ngoại bang và kẻ làm thuê cũng chẳng được phép ăn lễ đâu. Lễ đó chỉ ăn nội trong nhà; người đừng đem thịt ra ngoài, và cũng đừng làm gãy một cái xương nào. Hết thảy hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt-qua. Khi một khách ngoại bang nào khiếu nại nhà người, muốn giữ lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn, họ mới được đến gần giữ lễ này, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu. Cũng đồng một luật cho người sanh trong xứ cùng khách ngoại bang nào đến khiếu nại giữa các người. Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều làm như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. Cũng trong ngày đó, Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo quân đội, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Chúng ta hãy suy gẫm những sự mâu nhiệm trong các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán trong các câu trên.

Chữ Ê-díp-tô - Egypt^{H4693} chép trong câu 1 trên, đó là chữ מִצְרַיִם - Mitsrayim, số 4714 ra từ chữ מִצְרַיִם - matsowr, số 4693 và chữ צַוּר - tsuwr, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi bị chiếm đóng, nơi bị hạn chế, nơi bị vây hãm, nơi phòng thủ, sự chống giữ khỏi bị thất thủ, sự cản trở, sự bó chặt, sự trói buộc, sự giam giữ, nơi đồn lũy, làm cho đau buồn, làm cho chán nản, thể hiện sự thù địch, trở thành kẻ thù nghịch;*

Chữ tháng - month^{H2320} chép trong câu 2 trên, đó là chữ חֹדֶשׁ - chodesh, số 2320 ra từ chữ חֹדֶשׁ - chadash, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày trăng mới, tháng; trở nên mới, làm mới lại, sự sửa chữa lại,*

làm một sự mới;

Chữ **đầu - beginning**^{H7218} chép trong câu 2 trên, đó là chữ ראשון - ro'sh, số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giai đoạn đầu, ngọn, đỉnh cao, đầu nhất, chính yếu, cơ bản, trước hết, sự khởi đầu, sự bắt đầu, sự phân chia, làm náo động, làm lay chuyển, sự cai trị của vua;*

Chữ **giêng - the first**^{H7223} chép trong câu 2 trên, đó là chữ ראשון - ri'shown, số 7223 ra từ chữ ראשון - ri'shah, số 7221 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầu tiên, quan trọng nhất, trước nhất, nguyên thủy, căn bản, thời gian bắt đầu, phân đầu;*

Chữ **năm - the year**^{H8141} chép trong câu 2 trên, đó là chữ שנה - shaneh, số 8141 ra từ chữ שנה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm (theo sự phân chia của thời gian, sự đo lường của thời gian, sự biểu thị của cuộc đời, một đời), sự nhắc lại, sự lặp lại, sự làm lại, sự làm lần nữa, sự thay đổi, sự đổi lại, sự cải trang cho chính mình, lần thứ hai;*

Trọng ý nghĩa mầu nhiệm của câu 1 và câu 2 trên, theo ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã công bố về thời kỳ khởi đầu của kế hoạch cứu chuộc loài người, kể từ khi mạng lệnh này được phán ra và cũng là sự khởi đầu cho bất kỳ một người nào muốn nhận được sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho linh hồn mình, chứ không phải là một thời gian dành cho loài người xác thịt trong thế gian này, vì ngôn ngữ được Đức Giê-Hô-Va dùng để phán với dân Y-sơ-ra-ên là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có chép rõ là: **“Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm.”**

Bản King James version chép: ²This^{H2088} month^{H2320} shall be unto you the beginning^{H7218} of months^{H2320}: it shall be the first^{H7223} month^{H2320} of the year^{H8141} to you.

:הַחֹדֶשׁ הַזֶּה לָכֶם רֵאשִׁים רֵאשִׁון הוּא לָכֶם לְחֹדְשֵׁי הַשָּׁנָה: Bản BHS Hebrew Old Testament (4th Edition).

Có nghĩa là: *Tháng này sẽ là sự làm mới lại (sự sửa chữa lại, sự làm một sự mới) cho các người, là sự khởi đầu, (sự bắt đầu của sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) trong các tháng của năm, sẽ là tháng đầu tiên (sự bắt đầu, trước nhất, quan trọng nhất, căn bản, nguyên thủy, phân đầu) của năm đối với các người.*

Riêng chữ **năm** không mang ý nghĩa của nhiều năm như thế gian vẫn làm để đếm số năm tiếp theo, nhưng mang ý nghĩa của *một thời gian của sự sống, của một linh hồn đối với sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho linh hồn đó, mà thời gian của năm này là khởi đầu của quá trình sửa chữa, quá trình phục hồi sự sống, quá trình thay đổi tình trạng sống của linh hồn đó theo kế hoạch của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.* Trong năm này, mọi linh hồn phải nhận biết điều mình phải làm theo ý nghĩa của chữ **năm - the year**^{H8141}, đó là chữ שנה - shaneh, số 8141 ra từ chữ שנה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm (theo sự phân chia của thời gian, sự đo lường của thời gian, sự biểu thị của cuộc đời, một đời), sự nhắc lại, sự lặp lại, sự làm lại, sự làm lần nữa, sự thay đổi, sự đổi lại, sự cải trang cho chính mình, lần thứ hai;*

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nghĩa là mỗi một linh hồn phải là một công dân của Đức Chúa Trời. Mọi linh hồn phải đạt tiêu chuẩn thông thạo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Mọi linh hồn phải thông hiểu ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là thứ ngôn ngữ nguyên thủy mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, chứ không phải thứ ngôn ngữ tự loài người lập ra trên đất này, mà ý nghĩa của chữ **Hê-bơ-rơ** đó là: *Một thứ ngôn ngữ, một dân tộc rất xa cả về thời gian, không gian, vượt quá sức trí tưởng của loài người trên đất này.*

Bất luận khi nào người tin Chúa đối diện với một chữ nào, hay một nét, hoặc một chấm được chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người tin Chúa không được phép bỏ qua, vì Lời của Đức Chúa Trời chép trong Luật pháp vẫn tự làm chứng về những sự mà thân thể xác thịt loài người không thể thấy được, mà những sự không thấy được đó là thật, nghĩa là hằng còn, sẽ chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, cho những linh hồn nào kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài, khiến con mắt của linh hồn đó được thấy, tai của linh hồn được nghe tiếng của Ngài mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về **Lẽ vượt qua này là một lễ lập đời đời và trải các đời, người ta phải giữ lễ này**, mà trọng tâm của lễ này là *của tế lễ của Đức Giê-Hô-Va dùng để cứu chuộc loài người.*

Chữ **vượt qua - passover**^{H6453} chép trong câu 11 trên, đó là chữ פֶּסַח - pecach, số 6453 ra từ chữ פֶּסַח - pacah, số 6452 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bỏ qua, sự làm gián đoạn, sự tạm dừng, sự trải qua, sự vượt qua, khiến cho đi khắp khiêng,*

Chữ **giữ** - **observe**^{H8104} chép trong câu 24 trên, đó là chữ שָׁמַר - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **gìn giữ và canh gác, canh chừng, tuân theo, quan sát, chú ý đến, nhận xét, theo dõi, chịu trách nhiệm về nó, bảo vệ, duy trì, bảo quản, tích trữ, tán dương, ca tụng, thi hành, tuân theo;**

Chữ **lễ** - **ordinance**^{H2706} chép trong câu 24 trên, đó là chữ צִוְּיָהּ - **choq**, số 2706 ra từ chữ צִוְּיָהּ - **chaqaq**, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sắc lệnh, chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng;**

Chữ **con cháu** - **sons**^{H1121} chép trong câu 24 trên, đó là chữ בָּנָי - **ben**, số 1121 ra từ chữ בָּנָי - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con trai, cháu trai, con trẻ; để tạo lập, để thiết lập, để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để sanh sản con cái, để làm cho tiếp tục được duy trì, để phục hồi những người bị lưu vong, để khiến cho được lâu bền, ổn định, để xây dựng nên từ một người vợ không con trở thành mẹ của một gia đình thông qua những đứa con của người vợ lẽ;**

Chữ **đời đời** - **for**^{H5704} **ever**^{H5769} chép trong câu 17 và câu 24 trên, đó là chữ עַד - **ad**, số 5704 và chữ עוֹלָם - **owlam**, số 5769 ra từ chữ עוֹלָם - **alam**, số 5956 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **cho đến khi vô tận về thời gian, cho tới tương lai vô tận, vĩnh viễn, mãi mãi, tiếp tục tồn tại, không có sự kết thúc;**

Chữ **của tế lễ** - **sacrifice**^{H2077} chép trong câu 27 trên, đó là chữ זָבַח - **zabach**, số 2077 ra từ chữ זָבַח - **zabach**, số 2076 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **vật chịu giết được dâng lên bằng lửa cho Đức Giê-Hô-Va; sự giết con sinh tế làm vật hy sinh trong giao ước của Đức Giê-Hô-Va; Sự chịu bị giết làm của tế lễ cho sự phán xét thánh; Sự chịu bị giết để làm đồ ăn thánh trong giao ước của Đức Giê-Hô-Va;**

Lễ vượt qua phải được hiểu đúng theo Lễ thật, đó là **sắc lệnh, chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng** những người nào kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài.

Trải suốt cuộc đời của người tin Chúa, tức là những người muốn được trở thành **dân của Đức Chúa Trời**, sẽ phải làm, đó là người ấy phải vượt qua hết thảy các tiêu chuẩn của chữ **lễ** - **ordinance**^{H2706} này, đó là: **sắc lệnh, chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng;**

Thời gian của **lễ vượt qua** này, nghĩa là **trải các đời** của loài người trên đất này, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ trải qua khắp thế gian này, để **đoán xét hết thảy các thần của xứ Ê-díp-tô**, mà **các thần** đó, không chỉ đối với quyền lực của ma quỷ, mà là với hết thảy **các thần** đang hiện diện, đang sống trong thế gian này, trong đó có loài người, mà Lời Chúa đã chép là **thần, con trai của Đấng Chí cao**.

Thi-Thiên 82:6-8: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng. Hỡi Đức Chúa Trời, hãy trở dậy, đoán xét thế gian; Vì Chúa sẽ được muôn dân làm cơ nghiệp.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12: Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **thần** - **gods** chép trong câu 6 và câu 12 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - **elohiym**, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thần, thần linh, kẻ thống trị, kẻ chuyên quyền, thiên sứ, tạo vật của Đức Chúa Trời;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị, vì thế cho nên trước khi Đức Giê-Hô-Va phán xét Pha-ra-ôn (mà Pha-ra-ôn là bóng về Sa-tan, là kẻ cai trị thế gian này), thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho Môi-se và A-rôn chứng kiến quyền phép của Ngài, cùng công việc của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt của những người trong xứ Ê-díp-tô, trong đó có các thuật sỹ người Ê-díp-tô, đã ngăn trở công việc của Đức Giê-Hô-Va, không muốn cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ đó để thờ phượng Đức Giê-Hô-Va, dù Đức Giê-Hô-Va đã tỏ quyền phép của Ngài qua A-rôn và Môi-se, để cho Pha-ra-ôn biết các điều mà A-rôn và Môi-se đã nói với người đó là công việc của Đức Giê-Hô-Va.

Bấy giờ, Đức Giê-Hô-Va mới phán xét Pha-ra-ôn và phán xét dân Ê-díp-tô, mà sự phán xét này là bóng về sự cứu chuộc loài người, sẽ được thi hành trong sự công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là các thần nào không tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, kể cả linh hồn (thần linh trong thân thể xác thịt loài người) của người ta, nếu không trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì thần linh đó cũng bị phán xét theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Lễ vượt qua đó là bóng về sự phán xét công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong kế hoạch cứu chuộc loài người, vì chính Đức Giê-Hô-Va sẽ trực tiếp thi hành công việc này, kể từ khi Ngài thiết lập lễ vượt qua này, nghĩa là kể từ khi mạng lệnh này được công bố ra, cho đến khi kế hoạch cứu chuộc loài người, là tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, được hoàn thành theo ý muốn của Đức Giê-Hô-Va.

Theo ý nghĩa của Lễ thật, thì xứ Ê-díp-tô là bóng về thế gian mờ tối này, nghĩa là kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Giê-Hô-Va đã cấm ăn, thì loài người hết thấy đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời mà sự vinh hiển đó là sự sáng, vì Đức Chúa Trời là sự sáng (1 Giăng 1:5). Như vậy, cả thế gian này đều ở trong sự tối tăm và muôn vật đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị bắt phục sự hư không (Rô-ma 8:20) cùng cả thế gian này đều phục dưới quyền ma quỷ (1 Giăng 5:19), vì thế cho nên để giải cứu loài người ra khỏi bóng của sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định lập **Lễ vượt qua của Ngài** (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:11), để cứu chuộc dân của Ngài.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 12:46-50: Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dạy.

Rô-ma 13:11-14: Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đang lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta hơn lúc chúng ta mới tin. Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hảnh hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buông tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phủ lòng dục nó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập **Lễ vượt qua** này, không phải là một nghi lễ, nhưng là sự thiết lập **sắc lệnh, chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng của những người nào là dân của Đức Chúa Trời**, và những người ấy sẽ phải vâng giữ lấy sắc lệnh này trải suốt cuộc đời của mình, nghĩa là phải **gìn giữ và canh gác, canh chừng, tuân theo, quan sát, chú ý đến, nhận xét, theo dõi, chịu trách nhiệm về nó, bảo vệ, duy trì, bảo quản, tích trữ, tán dương, ca tụng, thi hành, tuân theo Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va**.

Chính Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ luôn hiện diện trong toàn bộ thời gian mà trái đất cùng muôn vật trên đất này vẫn còn trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và chiếu theo tiêu chuẩn của **Lễ vượt qua** mà Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập đó, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đoán xét các thần đang hiện diện trong thế gian này.

Dân Y-sơ-ra-ên đã hiểu không đúng về ý nghĩa của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, nên họ chỉ giữ sự kỷ niệm của Đức Giê-Hô-Va vào mỗi năm, căn cứ vào ngày và tháng mà Đức Giê-Hô-Va đã lập tại xứ Ê-díp-tô, mà thôi, vì thế cho nên linh hồn họ không có sức để quản trị thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp công bình của Đức Giê-Hô-Va.

Trong sự mưu luận mà Đức Giê-Hô-Va đã che giấu những sự mâu nhiệm của **lễ vượt qua** của Ngài, cho đến kỳ Ngài đã định, được gọi là kỳ hoán cải, là kỳ mà Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành công việc mà Ngài đã giao phó cho, đó là sự làm chứng cho Lễ thật, là làm chứng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, sẽ được ban cho những người nào, hay có thể nói chính xác là linh hồn nào có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà làm theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, mà được hưởng sự cứu chuộc sự sống mình.

Bài tiếp theo chúng ta sẽ suy gẫm các chi tiết của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va.